

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2458/QĐ-UBND

Kiên Giang, ngày 20 tháng 10 năm 2020

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng/UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh Kiên Giang**

### **CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG**

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 808/QĐ-BXD ngày 17/6/2020 của Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính “Cung cấp thông tin về Quy hoạch xây dựng” thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 1771/TTr-SXD, ngày 21 tháng 9 năm 2020.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng/UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh Kiên Giang

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở, thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *MLC*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC -VPCP;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP, TTPVHCC;
- Công Dịch vụ công tỉnh Kiên Giang;
- Lưu: VT, phmanh.



## PHỤ LỤC

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC QUY HOẠCH XÂY  
DỰNG THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ XÂY DỰNG/UBND  
CẤP HUYỆN TỈNH KIÊN GIANG**

*(Kèm theo Quyết định số 2458 /QĐ - UBND ngày 20 tháng 10 năm 2020  
của Chủ tịch UBND tỉnh Kiên Giang)*

## I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
01	Cung cấp thông tin về quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị.	15 ngày	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không có.	- Luật Xây dựng. - Luật Quy hoạch đô thị.

## II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
01	Cung cấp thông tin về quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị	15 ngày	UBND cấp huyện	Không có.	- Luật Xây dựng. - Luật Quy hoạch đô thị.



## **PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ QUY HOẠCH XÂY DỰNG THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ XÂY DỰNG (đối với việc cung cấp thông tin bằng văn bản).**

### **1. Thủ tục hành chính “Cung cấp thông tin về quy hoạch xây dựng” thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh.**

#### **1.1. Trình tự thực hiện:**

- Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có nhu cầu cung cấp thông tin quy hoạch bằng văn bản gửi 01 bộ hồ sơ qua mạng trực tuyến hoặc qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại bộ phận tiếp nhận và trả hồ sơ của UBND cấp tỉnh.

- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp tỉnh tiếp nhận và kiểm tra nội dung và tính pháp lý của hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn trao cho người nộp.

+ Trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn đầy đủ một lần để người nộp hoàn thiện hồ sơ.

- Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Cơ quan quản lý quy hoạch xây dựng cấp tỉnh có trách nhiệm rà soát thông tin về địa điểm xây dựng, chỉ giới xây dựng, chỉ giới đường đỏ, cốt xây dựng, các thông tin khác liên quan đến quy hoạch và cung cấp thông tin quy hoạch cho cơ quan, tổ chức, cá nhân.

**1.2. Cách thức thực hiện:** Gửi hồ sơ qua mạng trực tuyến hoặc qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.

#### **1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:**

*a) Thành phần hồ sơ:* Đơn đề nghị cung cấp thông tin quy hoạch (trong đó ghi rõ thông tin về vị trí, địa điểm lô đất cần cung cấp thông tin).

*b) Số lượng hồ sơ:* 01 bộ.

**1.4. Thời hạn giải quyết:** 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

**1.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Cơ quan, tổ chức, cá nhân.

#### **1.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Cơ quan thực hiện: Sở Xây dựng.

**1.7 Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Văn bản cung cấp thông tin về địa điểm xây dựng, chỉ giới xây dựng, chỉ giới đường đỏ, cốt xây dựng và thông tin khác liên quan đến quy hoạch.

#### **1.8. Phí, Lệ phí:**

- Lệ phí và phí: Không quy định



- Chi phí thực tế (tài liệu, in ấn, trích lục...).

**1.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Không có.

**1.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không có.

**1.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Quy hoạch đô thị số 30/2009/QH12 ngày 17/6/2009;
- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;
- Luật số 35/2018/QH14 ngày 19/11/2018 sửa đổi một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch.



## **2. Thủ tục hành chính cung cấp thông tin quy hoạch thuộc thẩm quyền của UBND cấp huyện.**

### **2.1. Trình tự thực hiện:**

- Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có nhu cầu cung cấp thông tin quy hoạch bằng văn bản gửi 01 bộ hồ sơ qua mạng trực tuyến hoặc qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện hoặc UBND cấp xã (đối với trường hợp có nhu cầu cung cấp thông tin quy hoạch thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã).

- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND huyện tiếp nhận kiểm tra nội dung và tính pháp lý của hồ sơ thuộc thẩm quyền giải quyết:

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn trao cho người nộp.

+ Trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn đầy đủ một lần để người nộp hoàn thiện hồ sơ.

- Đối với trường hợp các cơ quan, tổ chức, cá nhân có nhu cầu cung cấp thông tin quy hoạch thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp xã tiếp nhận kiểm tra nội dung và tính pháp lý của hồ sơ thuộc thẩm quyền giải quyết: Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn trao cho người nộp; trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn đầy đủ một lần để người nộp hoàn thiện hồ sơ. Hồ sơ đầy đủ thì UBND cấp xã trình UBND cấp huyện để UBND cấp huyện xem xét.

- Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Cơ quan quản lý quy hoạch xây dựng cấp huyện có trách nhiệm rà soát thông tin về địa điểm xây dựng, chỉ giới xây dựng, chỉ giới đường đỏ, cốt xây dựng, các thông tin khác liên quan đến quy hoạch và cung cấp thông tin quy hoạch cho cơ quan, tổ chức, cá nhân.

**2.2. Cách thức thực hiện:** Gửi hồ sơ qua mạng trực tuyến hoặc qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại bộ phận tiếp nhận và trả hồ sơ thuộc UBND huyện và UBND xã.

### **2.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:**

**a) Thành phần hồ sơ gồm:** Đơn đề nghị cung cấp thông tin quy hoạch (trong đó ghi rõ thông tin về vị trí, địa điểm lô đất cần cung cấp thông tin).

**b) Số lượng hồ sơ:** 01 bộ.

**2.4. Thời hạn giải quyết:** 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

**2.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Cơ quan, tổ chức, cá nhân.

**2.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**



- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: Ủy ban nhân dân cấp huyện.
- Cơ quan thực hiện: Cơ quan quản lý quy hoạch cấp huyện.

**2.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Văn bản cung cấp thông tin về địa điểm xây dựng, chỉ giới xây dựng, chỉ giới đường đỏ, cốt xây dựng và thông tin khác liên quan đến quy hoạch.

**2.8. Phí, Lệ phí:**

- Lệ phí và phí: Không quy định
- Chi phí thực tế (tài liệu, in ấn, trích lục...).

**2.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Không có.

**2.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không có.

**2.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Quy hoạch đô thị số 30/2009/QH12 ngày 17/6/2009;
- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;
- Luật số 35/2018/QH14 ngày 19/11/2018 sửa đổi một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch.

KIẾN GI